

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo tiếp nhận và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (KBCB), cụ thể như sau:

1. Bệnh viện TNH Việt Yên- Công ty Cổ phần tập đoàn Bệnh viện TNH (phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh): Mã hồ sơ H05.21-260811-180040 (điều chỉnh 01, tổng 155);

2. Bệnh viện đa khoa Tân Yên (xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh): Mã hồ sơ H05.21-260813-180029 (bổ sung 01, điều chỉnh 06, tổng 170);

3. Phòng khám đa khoa Hà Nội- Bắc Ninh, Công ty Cổ phần Bệnh viện Hà Nội- Bắc Ninh (xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh): Mã hồ sơ H05.21-260812-180062 (bổ sung 02, tổng 31);

4. Phòng khám đa khoa Khu công nghiệp Việt Yên- Công ty TNHH Đức Hải Bắc Giang (phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh): Mã hồ sơ H05.21-260813-180004 (giảm 01, tổng 41);

5. Phòng khám đa khoa Tâm Việt- Công ty Cổ phần Đông Nam Dược Bắc Giang (phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh): Mã hồ sơ H05.21-260810-180041 (bổ sung 02, điều chỉnh 03, tổng 42);

6. Phòng khám đa khoa Việt Đoàn- Công ty Cổ phần ứng dụng công nghệ Y tế Đông Nam (xã Liên Bảo, tỉnh Bắc Ninh): Mã hồ sơ H05.21-260813-180002 (bổ sung 03, giảm 01, tổng 27) ;

7. Trạm Y tế Tân Chi (xã Tân Chi, tỉnh Bắc Ninh) : Mã hồ sơ H05.21-260812-180021 (điều chỉnh 01, tổng 18) ;

8. Trạm Y tế Văn Môn (xã Văn Môn, tỉnh Bắc Ninh) : Mã hồ sơ H05.21-260812-180020 (điều chỉnh 02, giảm 01, tổng 27) ;



9. Bệnh viện đa khoa Sơn Uyên- Công ty Cổ phần Bệnh viện đa khoa Sơn Uyên (xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh): Mã hồ sơ H05.21-260813-180021 (bổ sung 02, điều chỉnh 01, giảm 03, tổng 97);

(Chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ nội dung đăng ký hành nghề do cơ sở KBCB đề nghị Sở Y tế đăng tải.
- Lưu trữ toàn bộ hồ sơ, tài liệu minh chứng liên quan của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.
- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các cơ sở KBCB trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN



**K.T. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Thu Hương

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

- Tên cơ sở khám bệnh chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Hà Nội – Bắc Ninh thuộc Công ty cổ phần Bệnh viện Hà Nội – Bắc Ninh.
- Đăng ký kinh doanh số 2300950447 ngày 22 tháng 12 năm 2023 đăng ký thay đổi lần thứ 6 tại Sở kế hoạch và đầu tư Tỉnh Bắc Ninh; Địa chỉ trụ sở: Đường 295, Xã Đại Đồng, Tỉnh Bắc Ninh.
- Giấy phép hoạt động KCB: Số 648/BN-GPHĐ, Ngày cấp 29/07/2025. Địa điểm hành nghề: Đường 295, Xã Đại Đồng, Tỉnh Bắc Ninh.
Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh chữa bệnh : Từ 7h30 đến 18h00 tất cả các ngày trong tuần.
- Thông tin người đại diện theo pháp luật: Trần Thế Cường – CCCD số: 015088002883; Cấp ngày: 05/05/2023; Trình độ: Đại học; Điện thoại: 0968.881.092.
- Thông tin người phụ trách chuyên môn: Bác sĩ Trịnh Thị Hợp ; CCCD số:027152006148; CCHN số: 000856/BN-CCHN; Cấp ngày 05/06/2013; Phạm vi hành nghề: Bác sỹ chuyên khoa sản;Điện thoại: 0979.766.020.
- Thông tin người lập biểu: Nguyễn Thị Thảo; Nhân viên Phòng Hành chính nhân sự. Điện thoại: 0377.122.882.
- Phạm vi chuyên môn được phê duyệt gồm các chuyên khoa: 10 chuyên khoa (Nội, Ngoại, Sản, TMH, RHM, Da liễu, Mắt, Xét nghiệm, CĐHA (Siêu âm, X-Quang), YHCT-PHCN); Theo Quyết định số 471/QĐ-SYT ngày 30/12/2016; QĐ số 254/QĐ-SYT ngày 30/05/2018; QĐ số 556/QĐ-SYT ngày 24/08/2021; QĐ số 1335/QĐ-SYT ngày 06/07/2026
- Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số hành nghề (Cũ+ mới): 31; Số người đăng ký hành nghề bổ sung: 02; Người hành nghề điều chỉnh thông tin: 0; Thôi hành nghề:0

TT	Họ tên	Văn bản, chứng chỉ đào tạo (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	TG đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (11)	Ghi chú (12)
A. SƠ ĐĂNG HÀNH NGHỀ (CŨ+ MỚI)											
1	Trịnh Thị Hợp	Bác sỹ đa khoa, Bác sỹ CK1 (2006)	000856/BN-CCHN; Cấp ngày 05/06/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	Bác sỹ KBCB chuyên khoa sản	Người chịu trách nhiệm chuyên môn cơ sở; Phụ trách Phòng khám sản	Khoa sản	Ngày 18/12/2021 (HĐLĐ số 78/HĐ-CT Ngày 18/12/2021)	Không	
2	Ngô Thị Ngọc Lan	Bác sỹ đa khoa (1983)	001192/HNO -CCHN; Cấp ngày 16/07/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 7h30 đến 18h00 các ngày Thứ 2,3,4,7,chủ nhật	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	Không	Khoa nội	Ngày 01/01/2017 (HĐLĐ số 38/HĐ-CT Ngày 01/01/2017)	Không	
3	Dương Văn Hoán	Bác sỹ đa khoa (1976)	000082/BG-CCHN; Cấp ngày 09/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm các thủ thuật chuyên khoa	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	Phụ trách Phòng khám Nội	Khoa nội	Ngày 01/05/2018 (HĐLĐ số 32/HĐ-CT Ngày 01/05/2018)	Không	

4	Phạm Văn Bê	Bác sỹ đa khoa (1997)	006335/HNO-CCHN; Cấp ngày 06/08/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Ngoại	Phụ trách Phòng khám Ngoại	Khoa ngoại	Ngày 01/11/2021 (HĐLĐ số 75/HĐ-CT Ngày 01/11/2021)	Không	
5	Đoàn Thị Cao Minh	Bác sỹ y khoa (1980)	012204/HNO-CCHN; Cấp ngày 03/03/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	Bác sỹ KBCB chuyên khoa mắt	Phụ trách phòng khám mắt	Khoa mắt	Ngày 03/03/2020 (HĐLĐ số 59/HĐ-CT ngày 03/03/2020)	Không	
6	Dương Hương Lan	Bác sỹ đa khoa; Bác sỹ CK II (2005)	000001/BYT-CCHN; Cấp ngày 08/03/2012; QĐ bổ sung phạm vi chuyên môn số 861/QĐ-BYT ngày 13/03/2017	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh, nội soi tiêu hóa	Từ 7h30 -18h00 thứ 7, chủ nhật	Bác sỹ chẩn đoán hình ảnh, nội soi tiêu hóa	Không	Khoa chẩn đoán hình ảnh- nội soi tiêu hóa	Ngày 02/01/2017 (HĐLĐ số 32/HĐ-CT Ngày 02/01/2017)	Viện huyết học truyền máu trung ương; Từ 7h30-16h30 từ Thứ 2 đến thứ 6	
7	Trương Bích Ngọc	Bác sỹ chuyên khoa y học dân tộc (1998)	028371/HNO-CCHN; Cấp ngày 23/09/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	Bác sỹ KBCB bằng YHCT; Thực hiện một số DVKT PHCN theo CC Định Hướng PHCN số: 2730/SĐH-YHN ngày 07/03/2005	Phụ trách phòng khám YHCT	Khoa YHCT- PHCN	Ngày 20/10/2019 (HĐLĐ số 56/HĐ-CT Ngày 20/10/2019)	Không	
8	Lê Thị Vinh	Bác sỹ y học cổ truyền; PHCN (2016)	000257/BN-GPHN cấp ngày 27/11/2024	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; PHCN	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	Bác sỹ KBCB bằng YHCT; PHCN	Phụ trách phòng khám PHCN	Khoa YHCT- PHCN	Ngày 05/08/2024 (HĐLĐ số 18/2024/HĐLĐ Ngày 05/08/2024)	Không	
9	Bùi Anh Đức	Y sỹ YHCT (2016)	033921/HNO-CCHN; Cấp ngày 16/12/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	KBCB bằng YHCT	Không	Bộ phận khám YHCT	Ngày 21/11/2022 (HĐLĐ số 15/HĐ-CT Ngày 21/11/2022)	Không	

2300
CÔ
C
BỆ
F
B
2/1/ĐC

10	Vũ Hoàng Yến	Y sĩ YHCT (2005)	0003370/HY- CCHN; Cấp ngày 30/11/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	KBCB bằng YHCT	Không	Bộ phận khám YHCT	Ngày 01/06/2024 (HĐLĐ số 07/2024/HĐLĐ Ngày 01/06/2024)	Không	
11	Nguyễn Đăng Thái	Cử nhân xét nghiệm y học (2018)	005066/BN-CCHN; Cấp ngày 08/07/2019	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	Chuyên khoa xét nghiệm	Phụ trách phòng xét nghiệm	Bộ phận xét nghiệm	Ngày 01/06/2019 (HĐLĐ số 16/HĐLĐ Ngày 01/06/2019)	Không	
12	Nguyễn Thị Mạnh	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm Y học (2022)	002087/BN-CCHN; Cấp ngày 14/06/2023	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	Chuyên khoa xét nghiệm	Không	Bộ phận xét nghiệm	Ngày 22/03/2024 (HĐLĐ số 04/2024/HĐLĐ Ngày 22/03/2024)	Không	
13	Mai Tất Thắng	Điều dưỡng đa khoa trung cấp (2011)	0001701/BN- CCHN; Cấp ngày 26/11/2013	Điều dưỡng	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	Điều dưỡng	Không	Bộ phận khám ngoại	Ngày 17/06/2023 (HĐLĐ số 02/HĐ- CT Ngày 17/06/2023)	Không	
14	Nguyễn Giáng Hương	Cao đẳng điều dưỡng (2018)	005004/BN-CCHN; Cấp ngày 09/05/2019	Điều dưỡng	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	Điều dưỡng	Không	Bộ phận khám sản	Ngày 01/09/2019 (HĐLĐ số 51/HĐ- CT Ngày 01/09/2019)	Không	
15	Phạm Vương Tài	Y sĩ Y học cổ truyền (2008)	Số: 4407/BN- CCHN; Cấp ngày 28/09/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT.	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Không	Bộ phận khám YHCT	Ngày 26/10/2024 (HĐLĐ số 25/2024- HĐLĐ Ngày 26/10/2024)	Không	
16	Lưu Văn Kính	Bác sĩ đa khoa; Bác sĩ CK I (2017)	000515/HAG- CCHN; Cấp ngày 12/06/2017	Khám chữa bệnh Tai Mũi Họng	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Tai mũi họng	Phụ trách phòng Tai mũi họng	Khoa Tai mũi họng	Ngày 21/12/2024 (HĐLĐ số 55/2024-HĐLĐ Ngày 21/12/2024)	Không	

17	Ngô Thị Hiền	BS bằng ĐH (1982); Bác sỹ CK I đa liễu (1996)	000219/BN-CCHN, ngày cấp: 06/07/2012	Khám chữa bệnh chuyên khoa đa liễu	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	Bác sỹ KBCB đa liễu	Phụ trách phòng khám đa liễu	Khoa đa liễu	Ngày 15/03/2025 (HĐLĐ số 05/2025/HĐLĐ Ngày 15/03/2025)	Từ 18h00 đến 21h00 các ngày từ Thứ 2 đến CN tại Phòng khám CK Đa liễu (Địa chỉ: 626 Thiển Đức, Phường Văn An, thành phố BN)	
18	Lê Thị Thu	Y sỹ YHCT (2016)	003679/HNO-GPHN; ngày cấp: 25/02/2025	Y học cổ truyền	Từ 7h30 đến 18h00 Thứ Hai đến Chủ nhật	Y sỹ YHCT	Không	Bộ phận khám YHCT	Ngày 15/03/2025 (HĐLĐ số 06/2025/HĐLĐ Ngày 15/03/2025)	Không	
19	Ngô Thị Hồng Hạnh	Cao đẳng điều dưỡng (2024)	000286/BN-GPHN; Ngày cấp: 18/02/2025	Điều dưỡng	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	Điều dưỡng	Không	Bộ phận khám nội	Ngày 22/07/2025 (HĐLĐ số 35/2025/HĐLĐ Ngày 22/07/2025)	Không	
20	Nguyễn Văn Khoa	Y sỹ YHCT (2017)	003166/HNO-GPHN; Ngày cấp 03/12/2024	Y học cổ truyền	Từ 7h30 đến 18h00 Thứ Hai đến Chủ nhật	Y sỹ YHCT	Không	Bộ phận khám YHCT	Ngày 08/09/2025 (HĐLĐ số 36/2025/HĐLĐ Ngày 08/09/2025)	Không	
21	Đỗ Thị Liên	Bác sỹ CKI (2008)	000901/HNO-CCHN; Ngày cấp 18/06/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản -KHHGD, Siêu âm phụ khoa	Từ 7h30 đến 18h00 Thứ Hai đến Chủ nhật	Bác sỹ KBCB chuyên khoa sản	Không	Khoa sản	Ngày 24/11/2025 (HĐLĐ số 40/2025/HĐLĐ Ngày 24/11/2025)	Không	
22	Lục Quốc Hoàng	Kỹ thuật hình ảnh y học (2017)	027794/HNO-CCHN; Ngày cấp 10/07/2019	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 7h30 đến 18h00 Thứ Hai đến Chủ nhật	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Không	Bộ phận chẩn đoán hình ảnh	Ngày 11/02/2026 (HĐLĐ số 01/2026/HĐLĐ Ngày 11/02/2026)	Không	

23	Nguyễn Thị Phương	Cao đẳng điều dưỡng (2018)	006418/BN-CCHN; Ngày cấp 04/07/2023	Điều dưỡng	Từ 7h30 đến 18h00 Thứ Hai đến Chủ nhật	Điều dưỡng	Không	Bộ phận khám Tai Mũi Họng	Ngày 30/03/2026 (HĐLĐ số 02/2026/HĐLĐ Ngày 30/03/2026)	Không	
24	Trần Xuân Thịnh	Bác sĩ CKI (2015)	001989/TNG- CCHN; Ngày cấp 04/09/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ 7h30 đến 18h00 Thứ Hai đến Chủ nhật	Bác sĩ chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Phụ trách bộ phận chuyên môn CĐHA	Khoa chẩn đoán hình ảnh	Ngày 31/03/2026 (HĐLĐ số 03/2026/HĐLĐ Ngày 31/03/2026)	Không	
25	Lê Văn Huy	Bác sĩ đa khoa; Bác sĩ răng hàm mặt (2018)	042770/BYT- CCHN; Cấp ngày 22/04/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng hàm mặt	Phụ trách phòng Răng hàm mặt	Khoa Răng hàm mặt	Ngày 04/05/2026 (HĐLĐ số 04/2026/HĐLĐ Ngày 04/05/2026)	Từ 18h00 đến 21h00 các ngày từ Thứ 2 đến CN tại Phòng khám Nha khoa quốc tế HM (Địa chỉ: SN163, Đường Ngõ Đạt Dụng, Tổ dân phố My Điện 2, Phường Nénh, Bắc Ninh)	
26	Nguyễn Thị Trang	Bác sĩ y học cổ truyền; PHCN (2020)	006038/BN-CCHN; Cấp ngày 22/07/2022; QĐ bổ sung phạm vi chuyên môn số: 959/QĐ-SYT cấp ngày 08/12/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; PHCN	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	Bác sĩ KBCB bằng YHCT; PHCN	Không	Khoa YHCT- PHCN	Ngày 04/05/2026 (HĐLĐ số 05/2026 /HĐLĐ Ngày 04/05/2026)	Không	
27	Hà Thị Thu Trang	Y sĩ YHCT (2024)	001615/NB-GPHN; Cấp ngày 02/04/2026	Y học cổ truyền	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	KBCB bằng YHCT	Không	Bộ phận khám YHCT	Ngày 04/05/2026 (HĐLĐ số 06/2026/HĐLĐ Ngày 04/05/2026)	Không	
28	Nguyễn Thị Tình	Y sĩ YHCT (2024)	008726/HNO- GPHN; Cấp ngày 27/02/2026	Y học cổ truyền	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	KBCB bằng YHCT	Không	Bộ phận khám YHCT	Ngày 26/05/2026 (HĐLĐ số 07/2026/HĐLĐ Ngày 26/05/2026)	Không	

29	Nguyễn Đức Hiền	Y sỹ YHCT (2012)	000459/BN-GPHN; Cấp ngày 29/05/2025	Y học cổ truyền	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	KBCB bằng YHCT	Không	Bộ phận khám YHCT	Ngày 15/06/2026 (HDLĐ số 13/2026/HDLĐ Ngày 15/06/2026)	Không	
30	Nguyễn Văn Thanh	BSCKI (2016)	060558/CCHN- BQP; Cấp ngày 11/07/2017	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội chung	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	Bác sỹ khám chữa bệnh chuyên khoa nội	Không	Khoa nội	Ngày 07/08/2026 (HDLĐ số 15/2026/HDLĐ Ngày 07/08/2026)	Không	Tăng người hành nghề
31	Nguyễn Đức Việt	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học (2025)	009335/HNO- GPHN; Cấp ngày 01/04/2026	Hình ảnh y học	Từ 7h30 đến 18h00 từ Thứ Hai đến Chủ nhật	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	Không	Bộ phận CDHA	Ngày 08/08/2026 (HDLĐ số 16/2026/HDLĐ Ngày 08/08/2026)	Không	Tăng người hành nghề

Phòng khám đa khoa Hà Nội – Bắc Ninh chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định./.

Nơi Nhận:

- Sở Y tế (đn đăng tải);
- Lưu: PK./.

**XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM
CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT CƠ SỞ**

Hợp
BS. TRỊNH THỊ HỢP

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH



**GIÁM ĐỐC
TRẦN THẾ CƯỜNG**